TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/DS-ST
Ngày 14-5-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hoàng Long.

2. Ông Nguyễn Quốc Hùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tưởng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 73/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2020 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Đường N, phường T, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Lê Tiến Đ, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Chức vụ: Giám đốc khác hàng cá nhân.

- Ông Võ Thế Duy Ph, sinh năm 1989 (Có mặt)

Chức vụ: Chuyên viên tố tụng.

Cùng địa chỉ: Đường T, phường A, quận N, thành phố C.

Bị đơn:

- Ông Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp jX, xã T, huyện U, tỉnh C.

- Bà Đỗ Thị Hồng Th, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Đ (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Ngày 24/3/2017, Ngân hàng thỏa thuận, ký Hợp đồng cho vay số 109/2017/HĐTD/PVB-PGDTN (sau đây gọi tắt là hợp đồng tín dụng) cho ông Nh, bà Th vay 200.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, thời hạn 84 tháng. Lãi suất theo thỏa thuận tại Điều 02 của hợp đồng. Để đảm bảo nợ vay, ông bà và chị T đăng ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 109/2017/HĐBĐ/PVB-PGDTN ngày 24/3/2017 (sau đây gọi tắt là hợp đồng thế chấp) thế chấp Thửa đất số 363, tờ bản đồ 02, diện tích 1.066m^2, địa chỉ đất tại Ấp Thới Lộc, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 571906, số vào Sổ cấp GCN: H00832 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 26/10/2009 cho hộ bà Trần Thị Đ (Chỉnh lý ngày 15/4/2016 tặng cho chị Huỳnh Thị Cẩm T).

Quá trình thực hiện hợp đồng ông bà đã trả được nợ gốc 39.521.103 đồng và nợ lãi 25.409.065 đồng, sau đó nhiều lần vi phạm nghĩa vụ tiền gốc, lãi. Mặc dù Ngân hàng đã thông báo, làm việc trực tiếp nhưng ông bà vẫn không có thiện chí khắc phục, tạm tính đến ngày 08/4/2020 ông bà còn nợ 201.646.549 đồng, trong đó nợ gốc 160.478.897 đồng, nợ lãi 41.167.652 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông bà phải trả tiền còn nợ vay gốc và nợ lãi còn lại 201.646.549 đồng. Trường hợp không trả Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Th trình bày: Bà thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và nợ gốc, lãi chưa trả như Ngân hàng trình bày tại Đơn khởi kiện đã nộp. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án giải quyết ông bà đã khắc phục, trả hết toàn bộ nợ gốc và lãi của thời gian vi phạm, hiện tại hằng tháng ông bà đều trả nợ gốc, lãi theo đúng như thỏa thuận trong hợp đồng nên không còn nợ. Đối với yêu cầu của Ngân hàng, bà đề nghị Ngân hàng ghi nhận thiện chí khắc phục vi phạm và việc đã trả nợ trong thời gian Ngân hàng khởi kiện để rút Đơn khởi kiện, bà cam kết vẫn đóng tiền vay gốc và lãi đúng hạn theo như thỏa thuận cho đến khi hết thời hạn vay. Quyền sử dụng đất hiện nay vẫn do ông bà và chị T quản lý, sử dụng, không tranh chấp, cầm cố hay chuyển dịch cho ai.

Bị đơn ông Nh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T: Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Diễn biến tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng cho rằng trong thời gian giải quyết vụ án ông bà đã khắc phục, trả hết nợ gốc, lãi cho cả thời gian vi phạm, sau đó hằng tháng bà đều trả nợ vay gốc, lãi đúng thời hạn thỏa thuận. Nhưng vì ông bà đã vi phạm ngay ban đầu, quyền lợi của Ngân hàng bị xâm phạm nên Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông bà phải trả toàn bộ nợ vay gốc, lãi còn lại của thời hạn hợp đồng vay. Tính đến ngày xét xử yêu cầu ông bà còn nợ gốc, lãi tổng cộng 82.831.776 đồng (Gồm: Nợ gốc 82.400.000 đồng, nợ lãi 431.776 đồng), tiền lãi tiếp tục phải trả theo mức lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 15/5/2021 cho đến khi trả hết nợ. Bà Th thống nhất còn nợ số tiền này. Bà vẫn đề nghị Ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện thì ông bà đã có thiện chí khắc phục, trả hết nợ gốc và lãi trong thời gian vi phạm, bà cam kết sẽ tiếp tục trả tiền vay gốc, lãi đúng thời hạn đã thỏa thuận và trên thực tế hằng tháng ông bà đã và đang thực hiện nghĩa vụ này đúng hạn.

Đại diện Ngân hàng và bà Th thống nhất không yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản báo đảm trên vì hiện nay quyền sử dụng đất vẫn do ông bà và chị T quản lý, sử dụng, không tranh chấp, cầm cố hay chuyển dịch cho ai khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Nh, bà Th cư trú tại huyện Thới Lai phát sinh quan hệ vay tiền với Ngân hàng, quá trình thực hiện hợp đồng ông bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng khởi kiện, Tòa án thụ lý giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng theo thẩm quyền, quan hệ pháp luật được quy định tại Khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[2] Ông Nh, chị T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử vẫn mở phiên tòa xét xử vắng mặt.

[3] Hợp đồng tín dụng ngày 24/3/2017 có thời hạn 84 tháng tính từ ngày giải ngân lần đầu và Hợp đồng thế chấp ngày 24/3/2017 cùng lời thừa nhận ông bà có vay tiền Ngân hàng, có thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay được xác định là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Khoản 2 Điều 92, Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chứng cứ này làm căn cứ để xem xét giải quyết vụ án. Theo thừa nhận, quá trình thực hiện hợp đồng vay ông bà đã vi phạm

nghĩa vụ cơ bản hợp đồng, mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án ông bà đã khắc phục, trả hết nợ gốc, lãi trong thời gian vi phạm nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận ông bà thiện chí trả nợ, khắc phục vi phạm. Do ông bà có vi phạm ngay ban đầu, quyền lợi của Ngân hàng bị ảnh hưởng nên việc Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ, ông bà vẫn phải có nghĩa vụ trả hết số nợ gốc, lãi trong thời hạn còn lại của hợp đồng tín dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015. Tiền nợ tính đến ngày 14/5/2021 ông bà phải trả là 82.831.776 đồng (Gồm: Nợ gốc 82.400.000 đồng, nợ lãi 431.776 đồng). Ngoài ra, ông bà còn phải tiếp tục phải lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 15/5/2021 cho đến khi trả hết nợ.

[4] Trường hợp ông bà tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 109/2017/HĐBĐ/PVB-PGDTN ngày 24/3/2017, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 571906, số vào Sổ cấp GCN: H00832 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 26/10/2009 cho hộ bà Trần Thị Điệp (Chỉnh lý ngày 15/4/2016 tặng cho chị Huỳnh Thị Cẩm T) đối với Thửa đất số 363, tờ bản đồ 02, diện tích 1.066m^2, địa chỉ đất tại Ấp Thới Lộc, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

[5] Ghi nhận đại diện Ngân hàng và bà Th không yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có căn cứ chấp nhận, ông Nh, bà Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% đối với số tiền phải trả 82.831.776 đồng. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.041.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/015618 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 5 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 92; Điều 93; điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 95, điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ.

Buộc ông Huỳnh Văn Nh, bà Đỗ Thị Hồng Th phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ 82.831.776 đồng. Tiền lãi tiếp tục được tính theo Hợp đồng tín dụng số

109/2017/HĐTD/PVB-PGDTN ngày 24/3/2017 kể từ ngày 15/5/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông bà tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 109/2017/HĐBĐ/PVB-PGDTN ngày 24/3/2017, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 571906, số vào Sổ cấp GCN: H00832 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 26/10/2009 cho hộ bà Trần Thị Điệp (Chỉnh lý ngày 15/4/2016 tặng cho chị Huỳnh Thị Cẩm T) đối với Thửa đất số 363, tờ bản đồ 02, diện tích 1.066m^2, địa chỉ đất tại Ấp Thới Lộc, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Về án phí: Ông Nh, bà Th phải chịu 4.141.589 đồng (đã làm tròm). Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.041.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/015618 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án, quyết định được giao cho họ hoặc bản án, quyết định được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn